TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HSST
Ngày 16/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Lan

2. Ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Anh, Thư ký Tòa án nhân dân Hện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Y tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 13/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HS ngày 03/7/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H sinh năm 2003; nơi sinh xã N, Hện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú thôn 1, xã N, Hện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị Q; vợ con chưa có. Tiền án không; tiền sự không. Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bị hại: Anh Đỗ Quang H sinh năm 1991; địa chỉ thôn 1, xã K, Hện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần H T sinh năm 1984; địa chỉ thôn An Lạc, xã N, Hện H, Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H đang làm nghề lao động tự do tại Khu công nghiệp K thuộc xã K, Hện Y, tỉnh Ninh Bình. Tối ngày 26/01/2024 H đến quán Internet Stargame của anh Hưng ở thôn Đường 10, xã Khánh An chơi điện tử (game). Lúc này trong quán có anh H là khách của quán cũng đang ngồi chơi game, H đến và ngồi vào máy tính cạnh máy tính của anh H để chơi. Khi chơi game anh H để chiếc điện thoại Iphone Xs max lắp sim thuê bao 0911.299.071 trên mặt bàn máy tính. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh H cHển sang chơi ở máy tính trong khu vực khác của quán nhưng vẫn để chiếc điện thoại Iphone Xs max trên mặt bàn. Do máy tính

bị lỗi mạng nên H cHển sang máy tính bên cạnh (là máy mà anh H ngồi trước đó) để chơi thì phát H chiếc điện thoại di động của anh H. Quan sát thấy không có ai để ý, H nảy sinh ý định lấy và chiếm đoạt chiếc điện thoại này, H đứng dậy cầm chiếc điện thoại, tắt nguồn rồi bỏ vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó H ra thanh toán tiền chơi game rồi đi về; trên đường về H tháo sim điện thoại vất đi rồi vào nhà nghỉ "Vi Vi" gần khu vực chợ Vệ thuộc thôn Phú Tân, xã K thuê phòng nghỉ. Tại đây H bật nguồn điện thoại xóa hết dữ liệu trong máy điện thoại Iphone Xs max.

Sáng ngày 27/01/2024 H gọi điện thoại cho anh Dũng là bạn của H đến đón H về; khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, anh Dũng điều khiển xe mô tô đến đón H. Khi về đến cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại di động Thiên T Mobile của anh T ở thôn An Lạc, xã N, Hện H, tỉnh Nam Định; H bảo anh Dũng dừng xe còn H đi vào trong quán và bán chiếc điện thoại Iphone Xs max cho anh T với giá 4.800.000 đồng. Số tiền này H sử dụng để mua của anh T 01 điện thoại Redmi Note 12 với giá 2.600.000 đồng; trả cho anh Dũng 270.000 đồng (trong đó 250.000 đồng là tiền công Dũng sang đón và 20.000 đồng H nợ Dũng trước đó); số tiền còn lại H chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát H bị mất điện thoại, anh H đến trình báo Công an xã Khánh An. Quá trình kiểm tra, xác minh và làm việc; H đã khai nhận hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone Xs max như đã nêu trên, H và gia đình đã chuộc lại chiếc điện thoại Iphone Xs max và tự nguyện giao nộp cùng chiếc điện thoại Redmi Note 12 lắp sim thuê bao số 0325540075.

Kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG ngày 04/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Hện Y, tỉnh Ninh Bình kết luận: Trị giá điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen, dung lượng 64GB có đặc điểm nêu trên tại thời điểm ngày 26/01/2024 là 6.500.000 đồng.

Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 11/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Y truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày Luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an Hện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án của Toà án. Khấu trừ 05% thu nhập hằng tháng của bị cáo H trong thời gian cải tạo không giam giữ, để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo H cho Uỷ ban nhân dân xã Nghĩa Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Hiên có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Redmi Note 12 màu vàng; riêng sim điện thoại thì tịch thu tiêu huỷ.

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng là đúng. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; lời khai của người bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và tài sản chiếm đoạt, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 26/01/2024 tại quán Internet Stargame của anh Hưng ở thôn Đường 10, xã Khánh An; H đã lén lút lấy và chiếm đoạt của anh H một điện thoại Iphone Xs max với giá trị tài sản là 6.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo H là trái pháp luật, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Hện Y truy tố bị cáo H về tội danh và điều khoản như Cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng. Về giảm nhẹ "Phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện trả lại tài sản chiếm đoạt cho người bị hại" theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Từ những tình tiết nêu trên thấy rằng: Bị cáo H phạm tội ít nghiệm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo nhất thời phạm tội và thể H rõ sự ăn năn hối cải; nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là phù hợp. Bị cáo H có 03 tình tiết giảm nhẹ, nên giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo tương ứng với số tình tiết giảm nhẹ và mức giảm nhẹ của mỗi tình tiết mà bị cáo được hưởng.

Khấu trừ 05% thu nhập hằng tháng của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh H đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại; riêng chiếc sim điện thoại anh H không yêu cầu H phải bồi thường; nên Toà án không xem xét giải quyết.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ gồm "01 điện thoại Iphone Xs Max; 01 điện thoại Redmi Note 12 số sim 0325540075".

- Điện thoại Iphone Xs Max là tài sản của anh H; Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H.

- Đối với điện thoại Redmi Note 12 lắp sim thuê bao số 0325540075 là tài sản do H mua bán trao đổi từ tài sản do phạm tội mà có; nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; riêng sim điện thoại thì tịch thu tiêu huỷ.

[6] Trong vụ án này anh T đã mua điện thoại của H, nhưng anh T không biết tài sản do phạm tội mà có; nên hành vi của anh T không có dấu hiệu tội phạm.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực H đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người liên quan đều không khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực H đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực H đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo H bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an Hện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án của Toà án.

Khấu trừ 05% thu nhập hằng tháng của bị cáo Nguyễn Ngọc H trong thời gian cải tạo không giam giữ, để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Uỷ ban nhân dân xã N, Hện H, tỉnh Nam Định; giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong T hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực H theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12 màu vàng; riêng sim điện thoại đang lắp trong điện thoại thì tịch thu tiêu huỷ. Vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an Hện Y với Chi cục thi hành án dân sự Hện Y.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là anh H và người liên quan là anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Đều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực H theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND Hện Y
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan
- Chi cục THA
- Công an Hện Y
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực